

THÂN THIỆN VÀ SÁNG NGHIỆP CỦA BÁC SĨ PHẠM NGỌC THẠCH CỐ BỘ TRƯỞNG BỘ Y TẾ
GS. Đ. NGUYỄN PH. NG
Nguyễn Bộ Trưởng Bộ Y Tế



Bs. Phạm Ngọc Thạch

Ngày 7/11/1968, tại một địa điểm biên giới Việt Nam – Campuchia, trên bờ sông Vàm Cỏ Đông, Bác Sĩ Phạm Ngọc Thạch lúc bấy giờ là Bộ Trưởng Bộ Y Tế nước Việt Nam dân chủ cộng hòa, được Đảng và chính phủ cử vào nghiên cứu và xây dựng công tác y tế ở miền Nam, đã ngã xuống trong vòng tay thân yêu của những người đồng chí – bạn chiến đấu của mình và yên giấc nghìn thu trên mảnh đất quê hương mà ông từng yêu tha thiết.

Bác Sĩ Phạm Ngọc Thạch sinh ngày 7 tháng 5 năm 1909 tại Quy Nhơn trong một gia đình trí thức, yêu nước. Thời niên thiếu, Ông theo gia đình, học tiểu học Phan Thiệt, Thanh Hoá sau ra Hà Nội học trung học ở trường Albert Sarraut. Ông là một học sinh rất thông minh, chăm học, luôn luôn đứng đầu lớp, đậu các khoa thi. Ngoài giờ học ra, niềm đam mê của ông là bóng đá.

Sau khi đậu tú tài, năm 1928, Ông vào học trường đại học Y khoa Hà Nội, Hai năm tiếp theo, ông sang Pháp học tiếp và tốt nghiệp Bác Sĩ Y Khoa năm 1934. Do học giỏi, Bác Sĩ Phạm Ngọc

Thạch được cử làm trợ lý tại trường Đệ nhất Y Khoa Paris, chuyên ngành lao và các bệnh phổi, đồng thời là trợ lý bệnh viện Laennec trong 2 năm – vừa làm việc vừa trau dồi thêm kiến thức. Cuối năm 1936, Ông trở về nước – năm 1937, Ông kết hôn với bà Marie Louise, một nữ y tá Pháp cùng làm việc với ông.

Về đến Sài Gòn, Ông mở phòng mạch tại chuyên trị bệnh lao phổi tại ngôi nhà số 202 phố Nguyễn Thị Minh Khai (trước kia là đường Chasseloup – Laubat). Lúc bấy giờ chưa có phòng khám của Ông được trang bị máy chụp X-quang nên bệnh nhân đến khá đông. Qua thời gian, Ông có nhận xét, bệnh nhân lao đa số là người nghèo nên Ông hết lòng thương yêu, quý trọng họ, ngoài việc khám chữa bệnh cấp cứu không lấy tiền, Ông còn giúp đỡ người bệnh trong việc đi lại, ăn uống – đôi khi bệnh nhân nghèo, Ông không quên ngày đêm lái xe đến thăm hỏi và an ủi bệnh nhân chữa trị cho họ tại khi qua cơn hiểm nghèo. Vì thời gian bao lâu, tiếng tăm của Ông được lan truyền khắp Sài Gòn và các tỉnh Nam Bộ. Có người đã nói rằng Bác sĩ Phạm Ngọc Thạch là người "hành nghề y đức cho không phải vì lợi nhuận. Cái đức của Ông lớn lắm, tài cũng lớn, Ông không phải là thầy thuốc bình thường, nhất định sẽ làm nên nghiệp lớn". Người dân còn gọi Ông là "người thầy thuốc của dân, người thầy thuốc có tấm lòng nhân ái của Bồ Tát".

Qua tiếp xúc với tình hình nghèo trong xã hội, với nhân dân lao động Sài Gòn – Chợ Lớn, công việc với phong trào đòi dân chủ của Miền Nam những năm 1936 – 1939, thời kỳ Mặt trận bình dân, trong tâm trí Ông đã bừng lên ngọn lửa yêu nước, yêu dân. Ông nhận thấy rằng chưa có sự tận tâm của người thầy thuốc không đủ để làm cho bệnh nhân của Ông thoát khỏi cảnh nghèo đói, chăng nào họ còn bị thối nát, phong kiến áp bức, bóc lột. Chưa có mặt của Cách Mạng giải phóng dân tộc, người dân Việt Nam mới có mặt của sự sống mới, hạnh phúc.

Từ một người giàu sang, phú quý, Ông tìm cách tham gia phong trào Cách Mạng do Đảng Cộng Sản lãnh đạo. Nhà ông, phòng mạch của Ông trở thành nơi nuôi dưỡng, che giấu các chiến sĩ cộng sản và những người yêu nước khác, trong đó có đồng chí Hà Huy Giáp. Ông vừa chăm sóc sức khỏe cho các đồng chí vừa tìm hiểu thêm về cách thức đấu tranh của Cách Mạng của Đảng. Đến đây Ông được giác ngộ và tận nguyện tham gia vào các phong trào đấu tranh đòi sự lãnh đạo của Đảng.

Sau thời gian của Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Đảng quy định phải rút vào bí mật. Ông được phân công hoạt động trong phong trào bất hợp pháp và bán hợp pháp của thanh niên ở Sài Gòn và sau đó ông đã góp phần trong việc thành lập công hội bí mật ở Sài Gòn và được giao nhiệm vụ làm viên trưởng công hội bí mật Sài Gòn – Chợ Lớn.

Tháng 3-1945, Ông được kết nạp vào Đoàn Công nhân, và được xếp vào Nam Khu giao cho trách nhiệm hướng dẫn thanh niên vào mặt trận chiến đấu làm chiến đấu cho cuộc đấu tranh cách mạng. Ông được mang tên là "Thanh niên tiên phong Nam bộ" do mặt Đoàn đoàn phụ trách gồm ba đồng chí mà Bác Sĩ Phạm Ngọc Thạch là Bí thư.

Hội đồng của Thanh niên Tiên phong Nam bộ rất phong phú và đa dạng nên đã thu hút hàng trăm nghìn thanh niên gia nhập phong trào. Trong buổi tuyên truyền của Thanh Niên Tiên Phong được tổ chức tại và Ông Tham gia (Tao Đàn hiện nay), Ông đã được mời bài diễn văn hào hùng và đánh thép kêu gọi mặt trận thanh niên tham gia cuộc đấu tranh chống thực dân, quân phiệt, giải phóng dân tộc, kiến thiết nước nhà.

Ngày 24-8-1945, Xứ Nam kỳ ra công khai. Lá cờ búa liềm quang vinh, đầm máu của biết bao liệt sĩ đã hy sinh trong cuộc bạo động năm 1930 và Nam kỳ khải nghĩa năm 1940, giờ đây đang bay phấp phới giữa bầu trời Sài Gòn. Mặt người hát sáo bắt gặp khi nhìn thấy mặt lá cờ búa liềm được treo ngay trên nóc nhà phòng mạch của Bác sĩ Phạm Ngọc Thạch. Họ kéo nhau đến ngắm nhìn lá cờ với niềm kiêu hãnh vô biên.

Sáng ngày 25-8-1945, thành phố Sài Gòn ngập trong cờ đỏ sao vàng, cờ búa liềm: Sài Gòn đã thu hút và nhân dân trong đó có phần đóng góp của lực lượng Thanh Niên Tiên phong Nam bộ đứng đầu lãnh đạo của Bác sĩ Phạm Ngọc Thạch.

Cũng trong thời gian này, ngày 27-8-1945, Ủy ban dân tộc giải phóng Việt Nam đã họp tại chi nhánh khu Việt Bắc và quyết định thành lập Chính Phủ lâm thời có mặt thêm mặt số nhân sĩ tham gia. Ông được cử làm Bộ Trưởng Bộ Y tế đầu tiên của Việt Nam được lập nên thời là ủy viên Ủy ban Nhân dân Nam bộ phụ trách công tác đối ngoại là thành viên của phái đoàn Chính phủ Việt Nam tham gia đàm phán với đội diện của Chính phủ Pháp.

Cuối năm 1946, ông ra Bắc và được cử làm Thứ trưởng phụ Chủ tịch, được phái viên của Chính phủ sang các nước láng giềng và mặt số nước châu Âu để trình bày quan điểm của Đoàn và Chính phủ ta về cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp.

Năm 1948, ông được cử làm Trưởng phái đoàn Chính phủ vào Nam bộ công tác và sau đó được bầu làm Thứ trưởng Khu ủy kiêm Chủ tịch Ủy ban kháng chiến hành chính Sài Gòn – Chợ Lớn.

Trong bối cảnh nhiệm vụ nào đó của giao. BS PHẠM NGỌC THẠCH cũng thể hiện sự trung thành tuyệt đối với Đảng, với dân, ý chí quyết đấu tranh và tinh thần khắc phục khó khăn.

Giữa năm 1953, ông trở ra Bắc, được phân công làm Trưởng ban y tế của Đảng phụ trách công tác Y tế an toàn Khu (ATK) và làm Giám đốc bệnh xá 303. Ngoài công việc y tế, ông còn tham gia các hoạt động chính trị và ngoại giao khác của Chính phủ.

Năm 1954, hoà bình được lập lại trên nửa đất nước, BS PHẠM NGỌC THẠCH lại được cử làm Thủ trưởng, năm 1958 làm Bộ trưởng, Bí thư đảng đoàn Bộ y tế cho đến ngày ông hy sinh. Ông nhận trách nhiệm trong hoàn cảnh cực kỳ khó khăn, chế độ cũ đã để lại nhiều hậu quả to lớn về sức khoẻ và bệnh tật trong nhân dân, số người mù và chết vì bệnh đói, bệnh truyền nhiễm, bệnh xã hội chiếm tỉ lệ khá cao, nền y học sinh vật học trong nước, tuy ở trình độ trung bình của người dân rất thấp.

Làm thế nào để giải quyết những vấn đề về sức khoẻ to lớn và phức tạp này là điều trăn trở đối với ông. BS PHẠM NGỌC THẠCH tìm tòi, suy nghĩ, học tập kinh nghiệm của Liên Xô cũ, nghiên cứu kỹ các quan điểm của Đảng, tổ chức của Bác Hồ về công tác bảo vệ sức khoẻ, khảo sát thực địa ở nhiều vùng, nhiều địa phương khác nhau. Từ đó ông tổng hợp đúc kết thành năm phương châm nguyên tắc chế độ của ngành mà đến nay vẫn còn nguyên giá trị. Đây là kim chỉ nam cho các hoạt động của ngành, phù hợp với điều kiện thực tế của ta và cho con đường thích hợp nhất để xây dựng và phát triển ngành y tế Việt Nam. Những phương châm nguyên tắc đó đã xác định một cách dứt khoát y tế phải phục vụ cho sản xuất, cho chiến đấu và cho nhân dân lao động và nêu lên nhiệm vụ hàng đầu của ngành là công tác phòng ngừa. Lấy kết quả công tác điều trị để định mức công tác về sinh phòng bệnh, kết hợp Đông Y với Tây Y trong tất cả các mặt hoạt động của ngành, công tác y tế phải theo đường lối quần chúng.

Từ những phương châm, nguyên tắc chế độ ngành, Ông đã đưa ra những biện pháp cụ thể mà trọng tâm là phải xây dựng cho được mạng lưới y tế cơ sở ở nông thôn. Ông hết sức kiên trì trong công việc này vì vào thời gian này, cán bộ y tế xã chưa được hình thành sinh hoạt phí như bây giờ hoặc có thì cũng rất thấp bèo vì sinh hoạt phí được hợp tác xã đài thọ, khi được mùa thì có, khi mất mùa thì không. Cho đến nay chúng ta đã có một mạng lưới y tế rộng khắp từ trung ương, tỉnh, huyện cho đến xã, phường. Đó là công lao cực kỳ to lớn của Ông. Trong công tác về sinh phòng bệnh, bên cạnh các hoạt động chuyên môn công tác tuyên truyền giáo dục - Ông chủ trương phát động quần chúng tham gia các phong trào về sinh yêu nước, ba sạch, bốn đảm, sạch làng xóm - Ông say sưa với công tác tiêm chủng trong da và có tác dụng ngăn ngừa bệnh, và cả việc tiêm vaccin. Năm 1959 ở Hà Nội xảy ra vấn đề dịch bệnh liên quan đến

cho nhiều gia đình, chính Ông đã quyết định dùng Vacxin Sabin của Liên Xô cũ sản xuất để tiêm phòng cho trẻ em và đồng thời cấp BS Đổng Thuý Nguyên sang Liên Xô học tập phương pháp sản xuất để ta có thể tự sản xuất lấy và ngày nay nhờ Vacxin Sabin, chúng ta đang phòng ngừa được loại trẻ em bị liệt ở trẻ em ra khỏi cuộc sống xã hội.

Năm 1964 Ông đã viết và cho xuất bản cuốn sách " Quản trị y tế phòng bệnh trong công tác bảo vệ sức khoẻ " nêu lên những cơ sở về xã hội, về phòng bệnh ở Việt Nam và bài học kinh nghiệm. Cuốn sách đã làm phong phú thêm lý luận cũng như thực tiễn về y học dự phòng của nước ta.

Năm 1965 trong hội nghị tổng kết công tác 10 năm xây dựng y tế ở nông thôn, mỗi người đi vào nhật trí đánh giá là chỉ trong vòng hơn 10 năm, tuy đời sống nhân dân còn nhiều khó khăn, nhưng dịch bệnh đã bớt dần, tốc độ chữa trị nhanh chóng, tuổi thọ tăng lên, mức sống ở y tế ở nông thôn phát triển rõ rệt, đời ngũ cán bộ y tế được đào tạo tăng nhiều.

Công cuộc xây dựng miền Bắc xã hội chủ nghĩa trong hoà bình tiến hành khá đầy đủ bao lâu thì cuộc chiến tranh chống Mỹ của nước ta lan ra cả nước. Thời điểm này chính phủ ra chủ trương chuyển hướng công tác y tế từ thời bình sang thời chiến. Thực hiện chủ trương trên. Ông đã cùng với lãnh đạo bộ đưa nhiều biện pháp thực tế và rất có hiệu quả như biện pháp ngoại khoa hoá cán bộ cùng ngành. Giới thiệu đến đồng bào máy bay, chúng ta cần đồng bộ ngành thực hiện. Để đánh phá nơi nào thì y tế nơi đó có khả năng gửi quyết các vận động về cấp cứu chiến trường. Để làm được việc này, Ông quyết định tăng cường cán bộ, đồng cấp, phòng tuyến cho các cơ sở y tế tỉnh, huyện, xã nhất là các vùng có chiến sự ác liệt.

Về mặt công việc ở miền Bắc, Ông vẫn dành rất nhiều thời gian và công sức để chỉ đạo sản xuất nông nghiệp và sản xuất cho miền Nam. Ông thành lập Viện Đột biến chi viện cán bộ, quốc doanh và tự lực để chi viện thu nhập, đồng cấp và nhất là đào tạo cán bộ để bổ sung cho chiến trường miền Nam. Lúc bấy giờ có nhiều ý kiến khác nhau về thời gian đào tạo, nhưng Ông đã quyết định cho gửi các đồng chí sĩ quan miền Nam và một số ít quân miền Bắc về học một khóa đào tạo để biến thành BS trong thời gian 1 năm để có cán bộ nhanh chóng tung vào chiến trường. Thực tế chứng minh rằng việc làm đó hoàn toàn chính xác.

Ông còn chủ trương đồng nghiệp nhiều khoa Bác sĩ mới tập trung nghiên cứu và thực hiện vào phòng và lâu dài ở các chiến trường là Trường – Thiên – Huân, cho đến vùng đồng bằng Nam bộ, thực hiện nhiều cán bộ giảng dạy ở trường ĐHY Hà Nội, các Bác sĩ gửi về phía thu nhập chiến tranh, các viên chức y có tiến vào phòng và ngành hơn 10 chiến trường B2. Hơn năm đồng cấp sĩ để học được cấp vào chiến

trở nên đồ lo đồ m b o thu c men cho b đồ i và nhân dân.

Năm 1967 Ông viết và cuốn sách b ng ti ng Pháp nhan đề : " nhi m v c a y t trong chi n tranh" nh m gi i thi u v i b n bè trên th gi i các bài h c kinh nghi m c a ngành y t Vi t Nam đồ i phó v i cu c chi n tranh hu di t và lên án nh ng t i ác đã man c a đồ qu c M đã gây cho nhân dân Vi t Nam. Th i gian này ông còn kiêm thêm nhi m v Ch T ch U Ban đi u tra t i ác chi n tranh c a Đ qu c M .

Năm 1968, chi n tranh Mi n Nam ngày càng tr nên ác li t, nhi u v n đồ v s c kho , b nh t t c a nhân dân đồ i, cán b m i phát sinh. M t khác v i tình c m đa di t v i quê h ng, Ông thi t tha xin đồ c vào chi n tr ng đồ đồ c tr c ti p kh o sát tình hình, t đó đồ xu t gi i pháp giúp anh ch em th c hi n t t h n, có hi u qu h n. Đồ c s đồ ng ý c a Bác H , Trung ng Đ ng và Chính ph , Ông sung s ng chu n b cho chuy n đi vào chi n tr ng, chuy n đi tr v quê h ng. Ông hoá trang, rèn luy n s c kho và vào cu i tháng 8/1968 Ông đã có m t chi n tr ng. Trong không khí sôi đồ ng c a vùng gi i phóng, Ông say s a mi t mài v i công vi c không k ngày đêm, b t ch p bom đồ n. Ông coi vi c đồ c tr c chi n tr ng , ph c v cho s nghi p gi i phóng mi n Nam, quê h ng yêu d u c a Ông, là ni m vinh d và h nh phúc l n nh t đồ i Ông. Bác sĩ Phạm Ngọc Thạch

Đã đồ nhi u th i gian đi thăm và làm vi c v i các b nh vi n, b nh xá, đồ i ph u thu t, trao đồ i v i cán b lãnh đồ o Ban dân y, tri u t p h i nghi y t toàn mi n, rút kinh nghi m v t ch c chuyên môn, tìm cách kh c ph c, đồ xu t ph ng h ng m i, nhanh chóng đáp ng yêu c u chi n tranh ngày càng ác li t và xây đồ ng k ho ch cho th i gian h u chi n.

Công vi c còn đang đồ dang, gi a lúc còn đang p bao nhi u hoài bão l n đồ i v i s nghi p gi i phóng mi n Nam, đồ i v i s nghi p xây đồ ng và phát tri n ngành y t nhân dân thì đau xót bi t bao ngày 7/11/1968 BS Phạm Ngọc Thạch đã hy sinh. Tr c đó vài gi Ông v n còn đồ n dò công vi c ngày hôm sau cho anh em.

Ông đã vĩnh vi n ra đi t u i 59, đồ t u i còn đang sung s c, đang còn có th đóng góp thêm n a cho cách m ng, cho ngành. Cu c đồ i Bác sĩ Phạm Ngọc Thạch không dài nh ng đồ u quý h n là ông đã đồ i cho chúng ta m t kho tàng lý lu n, nh ng bài h c thi t th c mà chúng ta ch a có đồ u ki n đồ khai thác, ph c v cho s nghi p c a ngành.

Khi nghe tin Bác sĩ Phạm Ngọc Thạch mất, Bác Hồ đã ngói lặng đi một lúc, bèn bèn, cán bộ nhân viên trong ngành, bèn nhân đã khóc Ông như khóc ân nhân, khóc ngất tại thân trong gia đình.

35 năm đã trôi qua, kể từ ngày Bác sĩ Phạm Ngọc Thạch hy sinh trên chiến trường chống M, miền Nam quê hương Ông nay đã hoàn toàn giải phóng. Tổ quốc đã thống nhất, nhân dân đang xây dựng đời mới làm cho dân giàu nước mạnh, xã hội công bằng văn minh như Ông hằng mơ ước. Ngành y tế nước ta đang từng bước phát triển và ngành chức năng ý nguyện đền đáp công ơn Ông.

Từng như bác sĩ Phạm Ngọc Thạch, chúng ta từng như một nhà trí thức yêu nước thò ôc lập trí thức cách mạng đầu tiên một lòng theo Đảng, theo cách mạng đã cống hiến tâm hồn, sức lực, tài năng, trí tuệ và cơ thể để mình, đã làm việc chiến đấu đến hơi thở cuối cùng cho sự nghiệp Cách Mạng, sự nghiệp bảo vệ sức khỏe.

Bác sĩ Phạm Ngọc Thạch là một vị Bộ Trưởng nội bộ, một nhà chiến lược lớn của ngành, người mà tên tuổi và sự nghiệp gắn liền với từng bước lớn mạnh, với những thành tựu của ngành.

Ông là một nhà bác học có tầm nhìn xa trông rộng bao quát nhiều lĩnh vực từ chức cũng như chuyên môn, chính Ông là người đầu tiên nghiên cứu khoa học phải đi theo con đường riêng của Việt Nam, nếu đi theo bước chân của các nước phát triển thì bao giờ cũng bắt đầu từ.

Ông là một nhà thực tiễn của dân, có tầm lòng nhân ái, tận tâm, tận tụy hết lòng hết sức vì người bệnh. Chính Ông là người có công lớn nhất trong xây dựng chuyên khoa lao và bệnh phổi, là người thầy lớn nhất của chuyên khoa này, người đã tạo ra những nhân tài quý trọng nhờ sự thành công của công tác chống lao nước ta.

Nói làm sao cho hết những khía cạnh cống hiến trong suốt cuộc đời Ông. Trong bài điếu văn được tôi sưu tập truy điệu BS Phạm Ngọc Thạch từ chức tại Hà Nội nguyên thủ tướng Phạm Văn Đồng, thay mặt Đảng, Chính phủ đã đánh giá hết sức đầy đủ công lao, thành tích của Ông.

Bên bèn những nghiệp của Ông trên khắp thế giới cũng giành cho Ông những lời ca ngợi hết sức

tốt đẹp và chan hòa tình cảm. Bác sĩ Phạm Ngọc Thạch, mà chúng ta thường gọi với các tên thân mật là Anh Tí Thạch, hay Anh Tí Đá (mật danh khi Ông bị chiếm đóng) ra đi mãi đó mà đã 1/3 thế kỷ. Chúng tôi nhớ ngất ngời tiếp nối của Ông xin phép nén nhang và kính cẩn nghiêng mình để tưởng nhớ đến Bác sĩ Phạm Ngọc Thạch. Nhớ ngất ngời bài học về cuộc đời và sự nghiệp của Ông sẽ giúp chúng tôi làm tốt hơn nhiệm vụ của mình. Chúng tôi nguyện đoàn kết một lòng, noi gương Bác sĩ Phạm Ngọc Thạch, nêu cao ý thức xây dựng mặt trận y tế phát triển ngang tầm với nhiệm vụ mà Đảng và nhân dân đã giao phó đáp ứng yêu cầu ngày càng cao về bảo vệ và chăm sóc sức khỏe cho nhân dân hướng xã hội hóa, đa dạng, đa phương hóa các hoạt động y tế, góp phần xứng đáng vào sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, chuấn hành trang cho ngành bệnh viện vào thiên niên kỷ 3.

Tác giả bài viết: Biên tập PNT

Người tin: Bv. Phạm Ngọc Thạch